

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỬA CHÙA  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST  
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò A Hùng, Bà Lò Thị Hạnh

**- *Thư ký phiên tòa:*** ông Nguyễn Trọng Thể – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 30/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn H** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991 tại huyện G, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản B, xã N, huyện G, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn Ph – Sinh năm: 1971 và bà Quàng Thị T (đã chết); có vợ là Lò Thị Th (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án – tháng 10/2016 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; Bắt tạm giam từ ngày 18/6/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

**- *Bị hại:*** anh Hồ A Ph – SN: 1997; Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** chị Sùng Thị C – Sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

**- *Người tham gia tố tụng khác:***

+ Những người làm chứng:

- anh Hồ A B – Sinh năm: 1993. Vắng mặt.

- anh Chang A Ch – Sinh năm: 1984. Vắng mặt.

- anh Thảo A V – Sinh năm: 1987. Vắng mặt.

- ông Hồ A Ch – Sinh năm: 1976. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên.

+ Người phiên dịch: ông Giàng A D – Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố C, T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/3/2021 Bị cáo Quàng Văn H một mình đi bộ theo đường rừng từ Bản B, xã N, huyện G lên thôn P, xã B, huyện C tìm tài sản để lấy trộm. Khoảng 17 giờ cùng ngày Bị cáo nhìn thấy 04 con dê của gia đình anh Hờ A Ph, trú tại thôn P, xã B, đang thả giông, không có người trông coi nên Bị cáo đã nảy sinh ý định lấy trộm 04 con dê để bán lấy tiền sử dụng cá nhân. Bị cáo tiến lại gần 04 con dê thấy 01 con dê cái, lông màu vàng – đen đang buộc một sợi dây ở sừng nên bị cáo đuổi theo nắm được sợi dây và dắt đi, khi Bị cáo dắt con dê cái đi thì 03 con dê còn lại cũng đi theo. Bị cáo cùng 04 con dê đi được khoảng 200m bị người dân phát hiện, nên bị cáo đã thả dây buộc con dê cái đang dắt xuống và bỏ chạy nhưng do bị vấp ngã vào bụi cây nên Bị cáo bị người dân bắt lại và trình báo Công xã B giải quyết theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dê cái lông màu vàng – đen, trọng lượng 27,1kg; 01 con dê cái lông màu vàng – đen, trọng lượng 16,2kg; 01 con dê cái lông màu vàng – trắng - đen, trọng lượng 4,7kg; 01 con dê đực lông màu vàng – đen, trọng lượng 5,3kg.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Hờ A Ph 04 con dê.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã kết luận: Giá thị trường tại thời điểm tháng 3/2021 của 04 con dê có tổng giá trị 6.396.000đồng (*sáu triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Quá trình điều tra Bị hại Hờ A Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng có lời khai phù hợp với lời khai của Bị cáo về đặc điểm 04 con dê, diễn biến quá trình thực hiện hành vi. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường.

Cáo trạng số 32/CT – VKSHTC ngày 30/8/2021 của VKSND huyện Tòa Chùa đã truy tố bị cáo Quàng Văn H về tội "trộm cắp tài sản". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng đề nghị chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của cơ quan điều tra về việc trả lại tài sản 04 con dê cho gia đình Bị hại Hờ A Ph; đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa Bị cáo giữ nguyên ý kiến như lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến tranh luận gì sau khi nghe luận tội của Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:** Tại phiên tòa vắng mặt Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**[2] Về nội dung vụ án:**

Qua lời khai của Bị cáo và các chứng cứ được làm rõ tại phiên tòa đã xác định được: Bị cáo Quảng Văn H vì muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân, nên vào khoảng 17 giờ ngày 17/3/2021 Bị cáo đã một mình lấy trộm 04 con dê của anh Hồ A Ph tại thôn P, xã B, khi Bị cáo cùng 04 con dê trên đường đi thì bị phát hiện lập biên bản sự việc.

Lời khai nhận tội của Bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại đã xác nhận về thời gian mất, đặc điểm của tài sản bị chiếm đoạt và tài sản cơ quan điều tra đã thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án như lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản nhận dạng, Kết luận định giá tài sản... Như vậy có đủ cơ sở để xác định ngày 17/3/2021 Bị cáo đã lợi dụng lúc tài sản không có người trông coi, quản lý đã lén lút lấy trộm 04 con dê có tổng trọng lượng 53,3kg của anh Hồ A Ph với mục đích bán lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân, tổng giá trị tài sản Bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 6.396.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, VKSND huyện Tòa Chùa truy tố Bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

**[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của Bị cáo đã xâm hại đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật; mặt khác ngày 17/3/2021 khi được Cán bộ Công an đưa xuống Trung tâm y tế huyện C kiểm tra vết thương ngoài da nhưng lợi dụng lúc sơ hở Bị cáo đã bỏ trốn đến ngày 18/6/2021 thì bị bắt tạm giam. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục, ngăn ngừa tội phạm và bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS cho Bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Ngày 31/10/2016 Bị cáo bị TAND huyện Tòa Chùa xử phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 01/2016/HSST về tội Trộm cắp tài sản, Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2017, nhưng Bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định của Bản án về trách nhiệm bồi thường dân sự cho các Bị hại và số tiền truy thu sung quỹ nhà nước. HĐXX thấy Bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản tính đến ngày Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày

17/3/2021 chưa hết thời hạn được coi là xóa án tích, do đó HĐXX cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS đối với Bị cáo.

**[4] Về hình phạt bổ sung:**

Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản xác minh thể hiện Bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa cho thấy Bị cáo không có khả năng thi hành án hình phạt tiền, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

**[5] Trách nhiệm bồi thường dân sự:** Quá trình điều tra Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường, nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

**[6] Về vật chứng vụ án:**

Đối với 04 con dê đã làm rõ là tài sản của anh Hồ A Ph, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, nên HĐXX chấp nhận.

**[7] Về án phí:** Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[8] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Quàng Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Quàng Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

**4. Kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2021). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án phần liên

quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

**Tòng Thị Lan**